

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 55/2017/HSST
Ngày 28 tháng 11 năm 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Hà
2. Ông Nguyễn Hải Ba

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thư ký
Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà: Ông Phan Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2017/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2017/HSST-QĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Đỗ Xuân T, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1975; nơi sinh và cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 8/12; con ông Đỗ Xuân A và bà Đỗ Thị M; có vợ: Cao Thị Q và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2002; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án số: 169/2013/HSST ngày 18/4/2013 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. T đã chấp hành xong khoản tiền án phí và hình phạt tù ngày 21 tháng 02 năm 2015 (được giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù 04 tháng), án tích đó đã được xóa; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 10 năm 2017 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Xuân T là đối tượng nghiện chất ma túy từ nhiều năm nay. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14 tháng 10 năm 2017, T bắt xe bus đi từ nhà vào thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc để mua ma túy (Heroine) về sử dụng. Đến khu vực vòng xuyến gần Bưu điện tỉnh V, T xuống xe tìm gặp người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ mua 01 gói ma túy (Heroine) với giá 500.000đ. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày T tiếp tục đi xe bus đến địa phận khu 3, thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y thì xuống xe đi bộ đến hiệu thuốc gần cổng Trung tâm y tế huyện Y, với mục đích mua nước cất và xi lanh để sử dụng ma túy, nhưng chưa kịp mua thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang.

Vật chứng vụ án: Thu trong lòng bàn tay phải của T 01 gói nhỏ bên ngoài bọc nilon màu đen, bên trong chứa chất bột cục màu trắng (T khai đó là chất ma túy Heroine), được niêm phong có ký hiệu A1.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã gửi mẫu có ký hiệu A1 đi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1233/KLGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 0,2178g (Không phẩy hai một bảy tám gam, không kể bao bì) loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 58/KSĐT-MT ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo Đỗ Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Xuân T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo, vì nghề nghiệp và thu nhập không ổn định. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự ; khoản 1,2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bao gói niêm phong ký hiệu “MẪU TRẢ” do cơ quan giám định hoàn trả.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 14 tháng 10 năm 2017, tại đoạn đường Tỉnh lộ 305 thuộc khu 3, thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, Đỗ Xuân T có hành vi cất giấu 01 gói ma túy để chuẩn bị sử dụng, thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang. Vật chứng thu giữ 01 gói ma túy Heroine, có khối lượng (trọng lượng) là 0,2178g (Không phẩy hai một bảy tám gam, không kể bao bì). Nguồn gốc 01 gói ma túy trên Đỗ Xuân T khai do T mua của người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực vòng xuyên gần Bưu điện tỉnh V thuộc phường N, thành phố V.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, có khung hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm. Nhưng theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội quy định một hình phạt nhẹ hơn, nên bị cáo bị truy tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

.....

c) Hêrôin,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân bị cáo là xấu, năm 2013 bị Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Lẽ ra, bị cáo phải xem đây là bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện làm ăn lương thiện, nhưng bị cáo đã không làm được điều đó, vẫn nghiện chất ma túy nên tiếp tục phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo là người khó cải tạo, giáo dục, cần phải lên mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Song, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, nên cần được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung, theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng và đi làm thuê, thu nhập thấp, không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn người phụ nữ bán ma túy cho Đỗ Xuân T tại khu vực vòng xuyên gần Bưu điện tỉnh V, nhưng quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ của người này. Vì vậy, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Về vật chứng: Sau khi giám định được hoàn trả đối tượng giám định còn lại gồm 0,0971gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ”, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Đỗ Xuân T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt: Bị cáo Đỗ Xuân T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 10 năm 2017.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu đối tượng còn lại sau giám định được hoàn lại, gồm 0,0971gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ”, để tiêu hủy.

Áp dụng: Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Xuân T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Trại Tạm giam Công an Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân xã N;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Mai Hương